

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SL**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2021/HS-ST
Ngày 02-8-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lò Văn Khệt.

Bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Trà My - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên toà: Ông Hà Văn Thiệu - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 84/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

TVH, sinh ngày 13/3/2000, tại NC, ML, SL; Nơi ĐKKHKT: Bản KV, xã NC, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tòng Văn P, sinh năm 1982 và bà Lò Thị H, sinh 1980; có vợ là Tòng Thị D, sinh năm 2000; Tiền án: Không, tiền sự, nhân thân: Có tiền sự ngày 24/01/2020 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, số tiền phạt là 1.500.000, đồng đến nay chưa thi hành; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2021; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

LVC, sinh ngày 10/9/1994, tại NC, ML, SL; Nơi ĐKKHKT: Bản KV, xã NC, huyện ML, tỉnh SL; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn H, sinh năm 1963 và bà Cẩm Thị M, sinh 1963; có vợ là Lò Thị T, sinh năm 2000 và có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại bản án số 94/2019/HSST ngày 14/5/2019 của Tòa án nhân dân quận LB, Thành phố HN và bản án số: 519/HS-PT ngày 19/7/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố HN đã xử phạt 14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; chưa được xóa án tích; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/4/2021; Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Người bào chữa cho bị cáo LVC:* Bà Cẩm Kim Loan, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh SL. Có mặt.

- *Người bị hại:*

Ông LVT, sinh năm 1986, địa chỉ: Bản P, xã NC, huyện ML, tỉnh SL. Có đề nghị xử vắng mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Cộng đồng bản MC, xã NC, huyện ML, tỉnh SL.

- *Người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Cộng đồng bản MC:*

Ông LVS, sinh năm 1982 là phó trưởng bản, địa chỉ: Bản MC, xã NC, huyện ML, tỉnh SL. Có đề nghị xử vắng mặt.

Ông QVP, sinh năm 1980, địa chỉ: Bản KV, xã NC, huyện ML, tỉnh SL. Có đề nghị xử vắng mặt.

Bà CTM, sinh năm 1963, địa chỉ: Bản KV, xã NC, huyện ML, tỉnh SL. Có mặt.

Chị CTD, sinh năm 2000, địa chỉ: Bản KV, xã NC, huyện ML, tỉnh SL. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **TVH và LVC** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 22/3/2021 TVH sinh ngày 13/3/2000 đến rủ Quàng Văn Tư, sinh năm 1999 đều ở bản ở bản KV, xã NC, huyện ML, tỉnh SL tìm tài sản trộm cắp. TVH chuẩn bị một chiếc kìm sắt, đi xe máy nhãn hiệu Honda Dream không biển kiểm soát đến bản P, xã NC, huyện ML, tỉnh SL, khi đến thấy một nhà không có người trong coi, TVH dừng xe bảo QVT ở ngoài canh, TVH vào dùng kìm mang theo phá khóa cửa, vào trong nhà lấy 01 chiếc tivi nhãn hiệu TCL, màn hình 49inch và 01 chiếc điều khiển tivi, mang ra đưa cho QVT ôm. Hai người chở tivi đến nhà LVC, sinh năm 1994, ở bản KV, xã NC, huyện ML, tỉnh SL. Khi mua bán hai bên trao đổi nói cho LVC biết rõ là do trộm cắp mà có, sau đó hai bên thỏa thuận giá là 3.500.000, đồng đưa trước 500.000, đồng. Ngày hôm sau hai người đến lấy nốt số tiền 3.000.000, đồng. Sau khi được tiền chia nhau mỗi người 1.750.000, đồng.

Người bị hại ông LVT, sinh năm 1986, địa chỉ: Bản P, xã NC, huyện ML, tỉnh SL có đơn trình báo Công an về việc tài sản bị trộm là 01 chiếc tivi nhãn hiệu TCL, màn hình 49inch và 01 chiếc điều khiển tivi.

Thu giữ vật chứng gồm:

01 chiếc tivi nhãn hiệu TCL, màn hình 49inch và 01 chiếc điều khiển tivi, đều màu đen, cũ qua sử dụng;

01 chiếc kìm được làm bằng kim loại, tay cầm bằng cao su màu đỏ-đen. In chữ YCU-II, chiều dài 18,5cm, kìm cũ;

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream, màu sơn đỏ, không biển kiểm soát, số khung: VSADCG064SA*00279, số máy: VSA150FMG*12791, xe cũ qua sử dụng.

Ngày 05/4/2021 Hội đồng định giá 01 chiếc tivi nhãn hiệu TCL, màn hình 49inch, màu đen, cũ qua sử dụng có giá trị là 6.800.000, đồng; 01 chiếc điều khiển tivi, đều màu đen, cũ qua sử dụng có giá trị là 80.000, đồng. Tổng cộng là 6.880.000, đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo TVH đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Hành vi của bị cáo LVC đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Bản cáo trạng số: 53/CT-VKSML ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, tỉnh SL truy tố các bị cáo:

TVH về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo TVH phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo TVH từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

LVC về tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo LVC phạm tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo LVC từ 09 tháng đến 16 tháng tù.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại ông LVT: 01 chiếc tivi nhãn hiệu TCL, màn hình 49inch và 01 chiếc điều khiển tivi, đều màu đen, cũ qua sử dụng và không yêu bồi thường gì thêm.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kim được làm bằng kim loại, tay cầm bằng cao su màu đỏ-đen. In chữ YCU-II, chiều dài 18,5cm, kim cũ;

Đối với số tiền 1.750.000, đồng do mua bán tài sản trộm cắp mà có, bị cáo TVH đã chi tiêu hết, cần buộc bị cáo truy thu nộp ngân sách Nhà Nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream, màu sơn đỏ, không biển kiểm soát, số khung: VSADCG064SA*00279, số máy: VSA150FMG*12791, xe cũ qua sử dụng. Thu giữ của TVH, sử dụng để chở tivi trộm cắp, được xác định là tài sản của hai vợ chồng bị cáo. Vợ bị cáo chị CTD, sinh năm 2000, địa chỉ: Bản KV, xã NC, huyện ML, tỉnh SL không biết việc khi bị cáo mang đi trộm cắp và có đơn xin lại tài sản, cần chấp nhận trả lại cho chị chiếc máy.

Về án phí: điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Các bị cáo, người bị hại, người bào chữa nhất trí với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Đối với QVTsau khi phạm tội đã bỏ trốn Cơ quan Điều tra đã ra quyết định truy nã và tách ra để giải quyết sau.

Trước đó khoảng 22 giờ ngày 20/3/2020 QVTdùng xe máy Honda RSX, biển kiểm soát 26L1-024.75 (được xác định của ông QVP, sinh năm 1980, địa chỉ: Bản KV, xã NC, huyện ML, tỉnh SL là bố của Quảng Văn Tư) chở TVH đến nhà văn hóa bản MC, xã NC, huyện ML. Hai người lén lút chiếm đoạt 01 chiếc tivi nhãn hiệu TCL, màn hình 32inch, màu đen, cũ qua sử dụng. Hai người chở tivi đến nhà bà CTM, sinh năm 1963, ở bản KV, xã NC, huyện ML, tỉnh SL. Khi mua bán hai bên trao đổi nói cho CTM biết rõ là do trộm cắp mà có, sau đó hai bên thỏa thuận giá là 1.500.000, đồng đưa trước 500.000, đồng. Ngày hôm sau hai người đến lấy nốt số tiền 1.000.000, đồng. Sau khi được tiền chia nhau mỗi người 750.000, đồng.

01 chiếc tivi nhãn hiệu TCL, màn hình 32inch, màu đen, cũ qua sử dụng được định giá là 500.000, đồng và được cơ quan Điều tra trả lại cho Cộng đồng bản MC, xã NC, huyện ML, tỉnh SL.

Chiếc xe máy Honda RSX, biển kiểm soát 26L1-024.75 được cơ quan Điều tra trả lại cho ông QVP.

Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát xác định hành vi trộm cắp 01 chiếc tivi nhãn hiệu TCL, màn hình 32inch, màu đen, cũ qua sử dụng được định giá là 500.000, đồng của QVT và TVH không cấu thành tội trộm cắp, đồng thời bà CTM là người biết rõ tài sản do người khác phạm tội mà có cũng không phạm tội, mà họ chỉ vi phạm hành chính nên đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với CTM.

Người bào chữa phát biểu lời bào chữa đưa ra tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo LVC.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tố tụng: Người bị hại anh LVT có đề nghị xử vắng mặt, sự vắng mặt không ảnh hưởng đến giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt họ vẫn đảm bảo quyền lợi của họ.

Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát xác định hành vi trộm cắp 01 chiếc tivi nhãn hiệu TCL, màn hình 32inch, màu đen, cũ qua sử dụng được định giá là 500.000, đồng của QVT và TVH không cấu thành tội trộm cắp, đồng thời bà CTM là người đã mua chiếc tivi, biết rõ tài sản do QVT và TVH trộm cắp mà có cũng không phạm tội, mà họ chỉ vi phạm hành chính nên đã ra quyết định xử phạt hành chính CTM. Đối với Quảng Văn Tư, TVH lại không xử lý và không cộng vào vụ án để giải quyết triệt để toàn diện. Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét lại, tuy nhiên cần kiến nghị Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát phải có quyết định xử lý đối với hành vi vi phạm pháp luật của QVT và TVH để bảo đảm mọi hành vi vi phạm pháp luật được phát hiện được xử lý.

Đối với Cộng đồng bản MC, xã NC, huyện ML, tỉnh SL; ông QVP, bà CTM không còn là người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án này.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo TVH thừa nhận: Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 22/3/2021 đã cùng QVT lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc tivi nhãn hiệu TCL, màn hình 49inch, màu đen, cũ qua sử dụng có giá trị là 6.800.000,

đồng; 01 chiếc điều khiển tivi, màu đen, cũ qua sử dụng có giá trị là 80.000, đồng. Tổng cộng là 6.880.000, đồng của anh LVT.

Tại phiên tòa bị cáo LVC thừa nhận: Đêm ngày 22/3/2021 biết rõ chiếc tivi nhãn hiệu TCL, màn hình 49inch, màu đen, cũ qua sử dụng là do TVH và QVT trộm cắp mà có nhưng do ham lời đã mua với giá 3.500.000, đồng.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập: Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; đơn trình báo của người bị hại, lời khai của người làm chứng, lời khai của người liên quan, vật chứng của vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận định giá.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận:

[4]. Đối với hành vi của TVH đã cùng QVT lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc tivi nhãn hiệu TCL, màn hình 49inch, màu đen, cũ qua sử dụng có giá trị là 6.800.000, đồng; 01 chiếc điều khiển tivi, màu đen, cũ qua sử dụng có giá trị là 80.000, đồng. Tổng cộng là 6.880.000, đồng của bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm đến lợi ích hợp pháp của công dân, trật tự an toàn xã hội do đó các bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Xét về vai trò đồng phạm: Bị cáo TVH với vai trò chủ mưu, đã chủ động rủ rê bị cáo khác. Căn cứ Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự để xem xét lên mức hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo TVH tại phiên tòa thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo TVH có nhân thân không tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo sống lang thang, sử dụng ma túy, thường xuyên trộm cắp vật tại địa phương. Có tiền sự ngày 24/01/2020 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, số tiền phạt là 1.500.000, đồng đến nay chưa thi hành.

[5]. Đối với hành vi của LVC biết chiếc tivi là do TVH và QVT trộm cắp mà có nhưng do ham lời đã tiêu thụ, hành vi của LVC đã phạm tội Chứa chấp, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định của khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo LVC là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, an ninh trật tự xã hội.

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo LVC có nhân thân không tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa chấp hành đúng Chính sách, Pháp luật. Có biểu hiện liên quan đến sử dụng ma túy. Bị cáo

có tiền án: Tại bản án số 94/2019/HSST ngày 14/5/2019 của Tòa án nhân dân quận LB, Thành phố HN và bản án số: 519/HS-PT ngày 19/7/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố HN đã xử phạt 14 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6]. Về hình phạt Bổ sung - Phạt tiền: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do các bị cáo không có tài sản.

[7]. Đối với QVT sau khi phạm tội đã bỏ trốn Cơ quan Điều tra đã ra quyết định truy nã và tách ra để giải quyết sau là có căn cứ.

[8]. Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại ông LVT: 01 chiếc tivi nhãn hiệu TCL, màn hình 49inch và 01 chiếc điều khiển tivi, đều màu đen, cũ qua sử dụng và không yêu bồi thường gì thêm.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kim được làm bằng kim loại, tay cầm bằng cao su màu đỏ-đen. In chữ YCU-II, chiều dài 18,5cm, kim cũ;

Đối với số tiền 1.750.000, đồng do mua bán tài sản trộm cắp mà có, bị cáo TVH đã chi tiêu hết, cần buộc bị cáo truy thu nộp ngân sách Nhà Nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream, màu sơn đỏ, không biển kiểm soát, số khung: VSADCG064SA*00279, số máy: VSA150FMG*12791, xe cũ qua sử dụng. Thu giữ của TVH, sử dụng để chở tivi trộm cắp, được xác định là tài sản của hai vợ chồng bị cáo. Vợ bị cáo chị CTD, sinh năm 2000, địa chỉ: Bản KV, xã NC, huyện ML, tỉnh SL không biết việc khi bị cáo mang đi trộm cắp và đơn xin lại tài sản, cần chấp nhận trả lại cho chị CTD chiếc máy.

Các bị cáo không có đơn đề nghị và tài liệu miễn án phí, do đó phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo TVH phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo TVH 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2021.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h “tái phạm” khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo LVC phạm tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt bị cáo LVC 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam từ ngày 15/4/2021.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

3. Vật chứng vụ án và trách nhiệm bồi thường: Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại ông LVT: 01 chiếc tivi nhãn hiệu TCL, màn hình 49inch và 01 chiếc điều khiển tivi, đều màu đen, cũ qua sử dụng và không yêu bồi thường gì thêm.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kim được làm bằng kim loại, tay cầm bằng cao su màu đỏ-đen. In chữ YCU-II, chiều dài 18,5cm, kim cũ;

Trả lại cho chị CTD: chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream, màu sơn đỏ, không biển kiểm soát, số khung: VSADCG064SA*00279, số máy: VSA150FMG*12791, xe cũ qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

Buộc TVH phải truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 1.750.000, đồng (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) do phạm tội mà có đã chi tiêu hết.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo TVH và LVC mỗi người phải chịu án 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 02/8/2021.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh SL;
- Sở tư pháp tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện ML;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

- Người bào chữa;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Nguyễn Minh Tuấn